

*Hà Nội, ngày tháng năm 2022***BÁO CÁO****Đánh giá việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến
Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh**

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, thu hút sự tham gia mạnh mẽ của các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp, người dân vào hoạt động cải cách các quy định kinh doanh, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong tìm hiểu, thực hiện các quy định kinh doanh, khả năng tương tác giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp, trong những năm qua, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng¹ và các Luật, Nghị quyết của Quốc hội², Chính phủ đã chỉ đạo Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan xây dựng và hoàn thiện Cơ sở dữ liệu và Công tham vấn quy định kinh doanh (nay được đổi tên thành Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh) là công cụ hỗ trợ cải cách quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, bảo đảm duy trì tính bền vững, thường xuyên của hoạt động cải cách các quy định kinh doanh, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, cụ thể: Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025, Chính phủ chỉ đạo Văn phòng Chính phủ “Xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm thống kê, rà soát quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh”; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 Chính phủ tiếp tục chỉ đạo Văn phòng Chính phủ “hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Công tham vấn điện tử theo Nghị quyết 68/NQ-CP ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025”; Nghị quyết số 155/NQ-CP ngày 08/12/2021 Phiên họp Chính phủ thường kỳ Tháng 11 năm 2021, Chính phủ giao Văn phòng Chính phủ “xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Cơ sở dữ liệu và Công tham vấn quy định kinh doanh, trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2022”.

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Văn phòng Chính phủ đã xây dựng Cơ sở dữ liệu và Công tham vấn quy định kinh doanh, bắt đầu đưa vào vận hành từ tháng 11 năm 2021. Nay, Văn phòng Chính phủ báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho đổi tên Cơ sở dữ liệu và Công tham vấn quy định kinh doanh thành Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

¹ Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

² Luật Tiếp cận thông tin, Nghị quyết số 55/2017/NQ-QH về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XIV,

Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tập hợp các thông tin, dữ liệu về quy định kinh doanh hiện hành, quy định kinh doanh dự kiến ban hành thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước, phạm vi giải quyết của các bộ, cơ quan được xây dựng, quản lý, cập nhật, duy trì đưa vào khai thác và sử dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp thông qua phương tiện điện tử. Trong đó, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh là toàn bộ các quy định pháp luật do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành hoặc được ủy quyền hợp pháp ban hành bắt buộc áp dụng đối với doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân khi tham gia hoạt động kinh doanh, bao gồm các quy định về thủ tục hành chính; yêu cầu, điều kiện; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; thủ tục kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu và sản xuất, lưu thông trong nước; chế độ báo cáo; các quy định cấm trong hoạt động kinh doanh và các quy định khác liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Hiện việc quản lý, vận hành, khai thác Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh chưa được quy định trực tiếp tại văn bản quy phạm pháp luật nào. Tuy nhiên, các cấu phần chức năng hình thành Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, có nhiều văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan, như: Luật Công nghệ thông tin và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP quy định Cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung) và Nghị định số 52/2015/NĐ-CP quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Luật Đầu tư quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư; Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 01/2021/NĐ-CP quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, quy định về ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Luật Căn cước công dân, Nghị định số 137/2015/NĐ-CP và Nghị định số 37/2021/NĐ-CP quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân; Nghị định 47/2021/NĐ-CP quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước; Luật Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 11/2014/NĐ-CP quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và Công nghệ; Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định 92/2017/NĐ-CP, Quyết định 31/2021/QĐ-TTg quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định 107/2021/NĐ-CP, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP quy định về Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh; Nghị định số 09/2019/NĐ-CP quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Hệ thống thông tin báo cáo bộ, cơ quan, địa phương; Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu về xuất nhập cảnh; Nghị định 85/2019/NĐ-CP quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Nghị định số 130/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử có quy định về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số...

Bên cạnh đó, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Quốc hội, Chính phủ và của cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo; Luật Tiếp cận thông tin quy định nguyên tắc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin và những thông tin phải công khai; Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, công khai của tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo tiêu chuẩn quốc gia; cơ quan ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, công khai của tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, công khai của tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP yêu cầu lấy ý kiến đối với quy định về thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 20/2008/NĐ-CP quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Nghị định số 11/2020/NĐ-CP quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực kho bạc nhà nước; Nghị định số 20/2008 quy định về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

Văn phòng Chính phủ thực hiện đánh giá toàn bộ quá trình thi hành pháp luật có liên quan đến việc quản lý, vận hành, khai thác Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và thực trạng triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 68/NQ-CP, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về đăng ký tài khoản trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

Tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản sử dụng Cơ sở dữ liệu và Cổng tham vấn quy định kinh doanh đăng ký tài khoản, sử dụng hình thức định danh và xác thực điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Điều 7, 8 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Điều 9, 10 Quyết định số 31/2021/QĐ-TTCP.

Theo đó, Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đã kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia. Người dùng sử dụng chức năng đăng nhập một lần (Single-Sign-on) và các cơ chế xác thực người dùng, sử dụng danh tính điện tử do các tổ chức cung cấp định danh điện tử đã kết nối, tích hợp với Nền tảng trao đổi định danh điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Tham gia quản trị Hệ thống đã có 871 tài khoản của các Bộ, Cơ quan đăng ký, phân quyền sử dụng Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, hiện chủ yếu là tài khoản của các chuyên viên thuộc các bộ, ngành, cơ quan; hiệp hội, doanh nghiệp chưa đăng ký.

2. Về cập nhật, công khai quy định kinh doanh

Các bộ, cơ quan ngang bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam có nhiệm vụ cập nhật dữ liệu quy định kinh doanh thuộc phạm vi, chức năng quản lý, gồm: thủ tục hành chính; yêu cầu, điều kiện; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; chế độ báo cáo; thủ tục kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu; quy định cấm trong hoạt động kinh doanh được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực thi hành và trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên Cơ sở dữ liệu và Cổng tham vấn quy định kinh doanh. Việc cập nhật dữ liệu phải bảo đảm thường xuyên, đầy đủ, chính xác, kịp thời cung cấp thông tin dữ liệu theo đúng thời gian có hiệu lực của quy định để phục vụ nhu cầu tra cứu, tìm kiếm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp, thuận lợi khi khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu.

Đến nay, số lượng quy định kinh doanh đã cập nhật trên hệ thống là 7.252 quy định, trong đó 3.329 quy định đã được duyệt công khai, 1.156 quy định đang chờ duyệt công khai, 12 quy định từ chối công khai và 2.715 quy định đang thêm mới, trong đó có 3.807 thủ tục hành chính, 566 tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; 2.051 yêu cầu, điều kiện; 786 chế độ báo cáo; 38 thủ tục kiểm tra chuyên ngành; 29 quy định cấm. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật chuyên ngành, các quy định liên quan đến kinh doanh như: thủ tục hành chính, tiêu chuẩn, quy chuẩn, chế độ báo cáo, yêu cầu, điều kiện, thủ tục kiểm tra chuyên ngành... đều phải quy định trong văn bản quy phạm pháp luật và phải đăng tải công khai trên Công báo (trừ trường hợp văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước) và Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật. Bên cạnh đó, thủ tục hành chính phải được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và trên Trang thông tin điện tử của từng cơ quan. Việc công khai các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh sẽ tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp tìm kiếm, tra cứu thông tin về quy định; tham gia cải cách quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh.

3. Tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu quy định kinh doanh

Trong quá trình triển khai xây dựng và phát triển Hệ thống, Văn phòng Chính phủ luôn cố gắng kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng tối đa nguồn dữ liệu từ các Bộ, ngành, cơ quan, bảo đảm tránh lãng phí nguồn lực một cách tối đa. Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đã, đang và sẽ kết nối, chia sẻ dữ liệu với một số Cơ sở dữ liệu và Hệ thống thông tin khác như: Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính để khai thác dữ liệu thủ tục hành chính; Cổng dịch vụ công quốc gia để sử dụng nền tảng định danh, xác thực người dùng, đồng thời, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh; Công báo điện tử của Văn phòng Chính phủ và Cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp để khai thác dữ liệu về căn cứ pháp lý của quy định kinh doanh (văn bản quy phạm pháp luật); Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia để hỗ trợ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện báo cáo theo quy định của các cơ quan quản lý nhà nước; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư; Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh

ngành nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để khai thác dữ liệu về các doanh nghiệp phục vụ tham vấn hướng đối tượng; Cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, quy chuẩn của Bộ Khoa học và Công nghệ để khai thác dữ liệu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của các Bộ, ngành, địa phương để gửi, nhận văn bản và xử lý các vấn đề liên quan đến quy định kinh doanh trong các văn bản quy phạm pháp luật hoặc dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, như: gửi xin ý kiến và trả lời ý kiến, trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh...

4. Rà soát, tính chi phí tuân thủ, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh

Rà soát, tính chi phí tuân thủ, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh là nhiệm vụ quan trọng của các bộ, cơ quan để thực hiện mục tiêu cải cách Chính phủ yêu cầu tại Nghị quyết 68/NQ-CP. Vì vậy, Cơ sở dữ liệu và Công tham vấn quy định kinh doanh cung cấp cho các bộ, cơ quan phương tiện rà soát, tính chi phí tuân thủ để đề xuất, kiến nghị phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, trên cơ sở đó, lượng hóa được lợi ích do cải cách mang lại, giúp các bộ gửi tham vấn các hiệp hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan về phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh và quy định kinh doanh dự kiến ban hành trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời, xây dựng Báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh.

Theo Nghị quyết 68/NQ-CP, trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025, các bộ, cơ quan ngang bộ có nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020; đồng thời, giảm tối đa số lượng văn bản hiện hành có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, của Chính phủ. Trong quá trình xây dựng, ban hành VBQPPL, năm 2021, số quy định kinh doanh đã thực thi cắt giảm, đơn giản hóa là 1.101 quy định³, gồm: 507 thủ tục hành chính; 113 yêu cầu, điều kiện; 26 chế độ báo cáo; 172 mã số HS phải khai báo hải quan khi xuất nhập khẩu và 283 mặt hàng phải kiểm tra chuyên ngành tại 70 VBQPPL (gồm: 8 Luật, 27 Nghị định, 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 33 Thông tư).

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đến nay, 07 bộ, cơ quan (gồm: Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt nam, Giao thông vận tải, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Lao động – Thương binh và Xã hội) đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 924

³ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP; 144/2020/NĐ-CP; 145/2020/NĐ-CP; 155/2020/NĐ-CP; 01/2021/NĐ-CP; 15/2021/NĐ-CP; 23/2021/NĐ-CP; 30/2021/NĐ-CP; 31/2021/NĐ-CP; 58/2021/NĐ-CP; 98/2021/NĐ-CP; 23/2021/NĐ-CP; Thông tư số 01/2021/TT-NHNN; 03/2021/TT-BYT; 05/2021/TT-BXD; 11/2021/TT-BNNPTNT; 01/2021/TT-BLĐTBXH; 41/2020/TT-BTTTT; 04/2021/TT-BTTTT; 21/2021/TT-BTTTT;...

quy định kinh doanh (gồm: 599 thủ tục hành chính; 34 chế độ báo cáo; 113 yêu cầu, điều kiện; 137 tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và 51 sản phẩm, hàng hóa kiểm tra chuyên ngành). Theo đó, các bộ nêu trên phải ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung 166 VBQPPL (gồm 10 Luật, 6 Pháp lệnh; 62 Nghị định, 3 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 89 Thông tư, Thông tư liên tịch) để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa. Bên cạnh đó, một số Bộ đã xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh hoặc trình Thủ tướng Chính phủ Báo cáo phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh nhưng hồ sơ chưa đáp ứng điều kiện để trình Thủ tướng Chính phủ thông qua, như: Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Công Thương; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Tư pháp.

Việc cập nhật quy định kinh doanh hiện hành ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ và phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh giúp các bộ, cơ quan đánh giá, theo dõi được kết quả cải cách, quá trình xây dựng, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh của bộ, cơ quan mình.

5. Tham vấn quy định dự kiến ban hành trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh

Nghị quyết 68/NQ-CP yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ phải “thường xuyên đối thoại, tham vấn, tiếp nhận, thu thập ý kiến của các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp, các đối tượng tuân thủ về quy định không còn phù hợp, đang là rào cản, gây khó khăn đối với hoạt động kinh doanh; về các giải pháp, phương án cắt giảm, đơn giản hóa và các kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, người dân”. Vì vậy, Công tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh cung cấp cho các bộ, cơ quan, hiệp hội công cụ tham vấn hướng đến đối tượng tham vấn đối phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh và quy định kinh doanh dự kiến ban hành trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, có khả năng tương tác hai chiều giữa bên tham vấn và bên được tham vấn thông qua biểu mẫu điện tử được thiết kế sẵn trên phần mềm.

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì các cơ quan có trách nhiệm đăng tải dự án, dự thảo trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Quốc hội và của cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo (dự thảo đề nghị xây dựng, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật); đồng thời gửi lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức hữu quan. Tuy nhiên, việc lấy ý kiến toàn văn đối với dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật còn hạn chế ở chỗ, chưa thống kê được các quy định có tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; chưa tương tác trực tiếp với đối tượng được lấy ý kiến nên chưa thực sự hiệu quả. Việc công khai quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh hiện hành và dự kiến ban hành không những tạo điều kiện thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, so

sánh các quy định, từ đó, dễ dàng góp ý đối với quy định kinh doanh dự kiến ban hành hơn là việc đăng tải toàn văn dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để lấy ý kiến.

Quy trình xây dựng, ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đã được quy định đầy đủ trong Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung. Theo đó, việc lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan, các ý kiến của cơ quan thẩm định, thẩm tra là những bước quan trọng, cần thực hiện để có đầy đủ thông tin trước khi quyết định ban hành một văn bản quy phạm pháp luật nhằm bảo đảm tính cần thiết, hợp pháp, hợp lý, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo và thu hút sự tham gia, tính phản biện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Hiện nay, việc lấy ý kiến phổ biến thực hiện dưới 3 hình thức là (i) bằng văn bản; (ii) đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Quốc hội, Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử của cơ quan đề nghị xây dựng, chủ trì soạn thảo; (iii) tổ chức họp, tọa đàm, hội thảo, các bộ, cơ quan cũng thực hiện tham vấn trên Cơ sở dữ liệu và Cổng tham vấn quy định kinh doanh, theo đó hình thức (i) và (ii) là bắt buộc. Với khả năng kết nối với Hệ thống văn bản điều hành trên Trục liên thông văn bản quốc gia, Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh sẽ hỗ trợ các bộ thực hiện lấy ý kiến trên diện rộng đồng thời dưới cả hai hình thức (i) lấy ý kiến bằng văn bản và (ii) trực tiếp tương tác với đối tượng tham vấn tương tự như hình thức họp, tọa đàm, hội thảo.

6. Tiếp nhận, xử lý vướng mắc, đề xuất của hiệp hội, doanh nghiệp, địa phương

Cơ sở dữ liệu và Cổng tham vấn quy định kinh doanh hỗ trợ các bộ, cơ quan tiếp nhận các vướng mắc, đề xuất của các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp và cá nhân về quy định kinh doanh, đồng thời, có link dẫn các vướng mắc, đề xuất (phản ánh, kiến nghị) về quy định kinh doanh từ Cổng dịch vụ công quốc gia (Hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị) để tập trung các phản ánh, kiến nghị về quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh về Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Trên cơ sở đó, các bộ có thể tổng hợp, nghiên cứu, phản hồi và đưa ra tham vấn vướng mắc, đề xuất (phản ánh, kiến nghị) cùng các quy định và văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Quy trình tiếp nhận, xử lý các vướng mắc, đề xuất (phản ánh, kiến nghị) về quy định kinh doanh trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được thực hiện theo quy định của Quyết định này.

7. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật

- Kết nối với Hệ thống chứng thư số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ để thực hiện định danh, xác thực cho cán bộ, công chức và cơ quan nhà nước để tăng cường mức độ bảo mật và đảm bảo việc quản lý tập trung, thống nhất, có sự phân cấp theo thẩm quyền trong các cơ quan, cán bộ, công chức khi vận hành các hệ thống công nghệ thông tin do Văn phòng Chính phủ xây dựng; đồng thời, cũng tạo điều kiện cho người sử dụng các hệ thống chỉ cần một tài khoản có thể thực

hiện nhiều hệ thống theo phân quyền, tránh một người phải nhớ nhiều tài khoản, mật khẩu.

- Đã hoàn thành phân hệ quản trị Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh để thực hiện quản trị, giám sát việc vận hành Hệ thống; hỗ trợ tra soát, đối chiếu dữ liệu cho các cơ quan, đơn vị cung cấp.

- Đã thiết lập, tổ chức hoạt động để kết nối, tích hợp, kiểm thử, hỗ trợ quản lý, vận hành, cung cấp thông tin dữ liệu của các bộ, ngành, cơ quan, địa phương.

II. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ ĐỀ XUẤT

Qua một thời gian triển khai cho thấy việc vận hành Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh bước đầu đã nhận được những kết quả khả quan⁴, tuy nhiên còn một số tồn tại như sau:

1. Mặc dù Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đã được vận hành được một thời gian, nhưng hiện vẫn chưa có hành lang pháp lý cho việc quản lý, vận hành và khai thác Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, bảo đảm cải cách thực chất, hiệu quả, bền vững, lượng hóa lợi ích cải cách mang lại, tăng tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình của các cơ quan xây dựng và tham mưu ban hành văn bản, tạo hành lang pháp lý để giải quyết các bất cập hiện hành.

2. Đến nay, mặc dù đã có nhiều cố gắng, tuy nhiên một số bộ, ngành, cơ quan vẫn chưa cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu quy định kinh doanh hiện hành, quy định kinh doanh dự kiến ban hành và kết quả rà soát quy định kinh doanh trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh. Dữ liệu quy định kinh doanh được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ chưa được cập nhật thường xuyên, kịp thời theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh để kịp thời cung cấp thông tin, dữ liệu cho người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng, tham gia ý kiến.

3. Việc cập nhật dữ liệu tại một số bộ, ngành, cơ quan vẫn chưa thực hiện đúng quy trình hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ đến khó khăn trong quá trình tổng hợp, đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ; chưa bảo đảm công khai, minh bạch tiến độ, kết quả cải cách quy định kinh doanh của từng Bộ, ngành, cơ quan đối với người dân, doanh nghiệp theo thời gian thực và dựa trên dữ liệu.

4. Nhiều Bộ, ngành chưa thực hiện tham vấn hiệp hội, doanh nghiệp, đối tượng chịu sự tác động đối với phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh và quy định dự kiến ban hành trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, chưa xem đây là công cụ cải cách quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

⁴ Đến ngày 6/4/2022, các Bộ, cơ quan đã cập nhật, công khai 7.186 quy định kinh doanh, duyệt công khai 3.327 quy định, 2.663 quy định đang thêm mới, 1.144 quy định đang chờ duyệt, 29 quy định sửa đổi, bổ sung; 11 quy định bãi bỏ, 12 quy định từ chối duyệt công khai.

(như: cho phép tương tác hai chiều giữa doanh nghiệp, người dân và các cơ quan quản lý nhà nước; cho phép doanh nghiệp, người dân góp ý, đánh giá đối với từng quy định kinh doanh cụ thể trong một văn bản trong vòng đời của một quy định...).

5. Việc sử dụng các biểu mẫu điện tử và phương pháp rà soát, đánh giá, tính chi phí tuân thủ quy định kinh doanh chưa được chú trọng áp dụng và xem là một nhiệm vụ thường xuyên để đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh. Công cụ cải cách đã được áp dụng phổ biến trên thế giới giúp nâng cao chất lượng của quy định, ở Việt Nam, việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính đã được áp dụng trong một thời gian khá dài, là yêu cầu bắt buộc khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 63/2010/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ) nhằm chất lượng đối với thủ tục hành chính cần được nhân rộng.

6. Việc phối hợp trong quản lý, vận hành Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của một số bộ, ngành còn chưa thật sự chủ động, đôi khi còn lúng túng nên dẫn đến việc triển khai một số nội dung công việc chậm muộn hoặc kết quả chưa cao.

7. Việc triển khai Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh mới được thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, hiệu quả chưa cao khi chưa có một văn bản quy phạm quy định quy định trách nhiệm của các bộ ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân khi tham gia vận hành Hệ thống, Do vậy, lợi ích của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách quy định kinh doanh chưa đạt hiệu quả mong muốn.

Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh là một công cụ cải cách hết sức quan trọng, làm cơ sở cho việc triển khai các hoạt động cập nhật, công khai dữ liệu quy định kinh doanh; rà soát, đánh giá, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; tham vấn quy định kinh doanh dự kiến ban hành, phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; tiếp nhận, xử lý, phản hồi các vướng mắc, đề xuất cải cách quy định kinh doanh của các tổ chức, cá nhân, hiệp hội, doanh nghiệp; công khai kết quả cải cách của các bộ, ngành, cơ quan; đánh giá, theo dõi chất lượng cải cách quy định kinh doanh của các bộ, ngành, qua đó thúc đẩy cải cách hiệu quả hơn. Tuy nhiên, để bảo đảm việc quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh cần thiết phải có quy định làm căn cứ pháp lý cho việc triển khai các hoạt động không chỉ trong cơ quan nhà nước mà còn với người dân, doanh nghiệp khi tham gia vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, trách nhiệm của công chức, viên chức và các cá nhân, tổ chức trong quá trình vận hành, khai thác Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo của Văn phòng Chính phủ đánh giá việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến vận hành, khai thác, sử dụng Cổng tham vấn và tra cứu quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh./.